TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Trần Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nam G, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1995 tại xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trường C, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nam G – sinh năm 1966 và bà Lê Thị B – sinh năm 1968; có vợ: Trần Thị Thu H và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/5/2016 bị công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản", xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng; bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 05/9/2018 đến nay; "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Thị Thu H – Sinh năm 1992, Nơi cư trú: Thôn Trường C, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; "có mặt".

+ Trần Nam G – Sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn Trường C, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nam G sinh năm 1995, trú tại thôn Trường C, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 01/9/2018, Trần Nam G thuê xe ôm đến khu vực bến xe thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy dạng đá với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khi mua, người đó cho G một số túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x

2cm để chia nhỏ gói ma túy ra cho tiện sử dụng. Khi về, G đưa số ma túy mua được đến khu vực nghĩa địa gần nhà, dùng ống hút nhựa chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 11 phần, đựng trong các túi nilon được cho rồi bỏ tất cả vào một túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 6cm. G đưa gói ma túy về cất dấu dưới chiếu đầu giường ngủ của mình để sử dụng dần.

Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2018, G lấy một gói ma túy dạng đá từ số ma túy đã cất dấu cầm ở tay rồi điều khiển xe máy Exciter BKS 37G1-514.56 của G đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến cổng làng thôn 7 xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân thì xe máy bị hỏng nên G dừng xe xuống kiểm tra. Tại đây G nhìn thấy có lực lượng công an đi tuần tra kiểm soát đang đi về phía mình, sợ bị phát hiện nên G vứt gói ma túy và bỏ chạy. Thấy G có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra công an huyện Nghi Xuân giữ G lại và yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại đây G khai nhận đang cất dấu một số lượng ma túy ở nhà.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Nam G cùng ngày, cơ quan điều tra thu giữ được dưới chiếu đầu giường trong phòng ngủ của vợ chồng G một túi nilon kích thước 5cm x 6cm, bên trong chứa 10 gói nilon nhỏ màu trắng kích thước 1,5cm x 2cm đựng các chất rắn màu trắng dạng tinh thể. G khai nhận đây là số ma túy dạng đá G mua về cất dấu mục đích để sử dụng dần.

Tại thông báo kết luận giám định số 106/GĐMT-PC 09 ngày 05/9/2018 kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 10 túi nilon thu giữ của Trần Nam G có khối lượng 1,4124 gam là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm gói ma túy G vứt ở cổng làng thôn 7 xã Xuân Phổ ngày 04/9/2018 nhưng không tìm được.

Vật chứng của vụ án:

- 1,4124 gam (Một phẩy bốn một hai bốn gam) Methamphetamine thu giữ tại phòng ngủ của Trần Nam G, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 1,3550 gam (một phẩy ba năm năm không gam) cùng tất cả vỏ túi nilon màu trắng đã được niêm phong;
- 01 xe máy màu xanh trắng nhãn hiệu Yamaha, BKS 37G1-51456, số khung RLCE1S9408Y023301, số máy IS940023301;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Tất cả các vật chứng này hiện đang thu giữ tại chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân.

Trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho G tại khu vực bến xe thành phố Vinh, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, xử lý.

Bản cáo trạng số 21 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Nam G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Nam G từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa 1,3550 gam (một phẩy ba năm năm không gam) chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5x6) cm, 10 (mười) túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2) cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy màu xanh trắng nhãn hiệu Yamaha, BKS 37G1-514.56, số khung RLCE1S9408Y-023301, số máy 1S94-023301 và 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Nam G đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám xét và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi tàng trữ 1,4124 gam (Một phẩy bốn một hai bốn gam) Methamphetamine của bị cáo thì đã có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Nam G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lây lan tệ nạn nghiện ma túy. Bản thân bị cáo cũng là đối tượng nghiện ma túy, năm 2016 đã bị công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản" do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy vậy khi quyết định hình

phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa 1,3550 gam (một phẩy ba năm năm không gam) chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5x6) cm, 10 (mười) túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2) cm, vì đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy màu xanh trắng nhãn hiệu Yamaha, BKS 37G1-514.56, số khung RLCE1S9408Y-023301, số máy 1S94-023301 và 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng vì đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Nam G không liên quan đến vụ án.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Nam G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt bị cáo Trần Nam G 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2018.

[3] - Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa 1,3550 gam (một phẩy ba năm năm không gam) chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5x6) cm, 10 (mười) túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2) cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy màu xanh trắng nhãn hiệu Yamaha, BKS

37G1-514.56, số khung RLCE1S9408Y-023301, số máy 1S94-023301 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

[4] Buộc bị cáo Trần Nam G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS CA huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Ngân